PHÁI NĂM

Ông TRẦN VĂN THI - Bà .....

Phái 5 CHI NHẤT	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
5.5	Trần Văn Thi	Quảng Nam		
Vợ =	xxxxx	Quảng Nam		
51.6	Trần Văn Ứng	Quảng Nam		

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
51.6	Trần Văn Ứng	Quảng Nam		
Vợ =	Văn Thị Đối	Quảng Nam		
511.7	Trần Văn Đối	Quảng Nam		

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
511.7	Trần Văn Đối	Quảng Nam		
Vợ =	Lê Thị Tuất	Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	Quảng Nam		
x	Trần Thị Nhứt	Quảng Nam		
x	Trần Thị Nhựt	Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	Quảng Nam		
5111.8	Trần Văn Thanh	Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	Quảng Nam		
x	Trần Thị Hoành	Quảng Nam		

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
5111.8	Trần Văn Thanh	Quảng Nam		
Vợ =	Huỳnh Thị Đích	Quảng Nam		
51111.9	Trần Văn Thảng	1956 - Quảng Nam		
51112.9	Trần Văn Sử	Quảng Nam		
51113.9	Trần Văn Nang	1958 - Quảng Nam		

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
51111.9	Trần Văn Thảng	1956 - Quảng Nam	Nam Phước, Duy xuyên	
Vợ =	Nguyễn Thị Mùi	1955 - Quảng Nam	Quảng Nam	
x	Trần Thị Vân	1979 - Quảng Nam		
x	Trần Thị Vĩnh	1981 - Quảng Nam		

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
51113.9	Trần Văn Nang	1958 - Quảng Nam	Nam Phước, Duy xuyên	
Vợ =	Trần Thị Bốn	1957 - Quảng Nam	Quảng Nam	
511131.10	Trần Công	1984 - Quảng Nam		
x	Trần Thị Phương	1988 - Quảng Nam		
x	Trần Thị Hạnh	1990 - Quảng Nam		
511132.10	Trần Văn Hà	1994 - Quảng Nam		

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
511131.10	Trần Công	1984 - Quảng Nam	Nam Phước, Duy Xuyên	
Vợ =	Đinh Thị Pháp	1987 - Quảng Nam	Quảng Nam	

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
511132.10	Trần Văn Hà	1994 - Quảng Nam		